

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST

Ngày: 22/6/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thanh Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà: Đặng Thị Thu

Ông: Dương Đức Bản

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Như Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Hoàng Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/HSST-QĐ ngày 09 tháng 06 năm 2020 đối với bị cáo:

**Hoàng Đại H** ; tên gọi khác: không; sinh ngày 17 tháng 3 năm 1999 tại Quảng Bình; ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Đinh Thị L; ông bà đều trú tại: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập.

**\* Người bị hại:**

1. Nguyễn Quang Q, sinh năm: 1991; TT: thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Võ Thị Đài T, sinh năm: 1993; TT: TTNT Việt T, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Hồ Văn V, sinh năm: 1986; TT: 11 Nguyễn Văn C, phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

4. Đoàn Thị H, sinh năm: 1987; TT: Ngõ 189 L, thành phố Đồng Hới, tỉnh

Quảng Bình. Có mặt.

*\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Thị T, sinh năm: 1974; TT: TDP 3, phường Đ, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Nguyễn Quang T, sinh năm: 1984; TT: TDP13, phường B, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

3. Hoàng Đức N, sinh năm: 2000; TT: thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đề có tiền tiêu xài cá nhân, trong tháng 10,11/2019, Hoàng Đại H đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đồng Hới, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 15h00 ngày 25/10/2019, Hoàng Đại H ở phòng trọ số 06 tại 129 Hai Bà T, phường Đ; quan sát phát hiện phòng trọ số 08 cùng dãy trọ chị Võ Thị Đài T đi vắng, cửa phòng trọ khóa nhưng không rút chìa khóa. Hiệp mở cửa, đột nhập vào phòng của chị T lấy trộm 01 máy tính bảng nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY TAB E màu đen, đưa về cất giữ sử dụng. Kết luận định giá số 95/KL-ĐG ngày 27/12/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận máy tính bảng nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY TAB E, màu đen, trị giá 2.000.000đ. Quá trình điều tra đã thu giữ và trả lại tài sản cho bị hại, chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Vụ thứ hai: Khoảng 12h00 ngày 26/10/2019, Hoàng Đại H đi bộ đến nhà trọ tại Nguyễn Văn C, Nam Lý phát hiện cửa sổ phòng trọ số 09 của anh Hồ Văn V không đóng cửa. H mở cửa sổ lấy trộm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu SONY VAIO, màu đen. Sau đó H đem đến cửa hàng ALOOSHOP ở 101 T bán cho anh Nguyễn Công T được 1.800.000đ, tiêu xài hết. Kết luận định giá số 95/KL-ĐG ngày 27/12/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận máy tính xách tay nhãn hiệu SONY VAIO, màu đen, trị giá 8.000.000đ. Vật chứng đã được thu giữ trả lại cho chủ sở hữu, anh V không yêu cầu H bồi thường. Gia đình của bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Công T số tiền 1.800.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 20h ngày 19/11/2019, Hoàng Đại H đi bộ đến quán cafe Cua Đồng trên đường T. H nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, BKS: 73H1-151.10, màu xám trắng của anh Nguyễn Quang Q dựng trước quán không khóa cổ xe. H dắt bộ xe và đưa về cất giấu tại phòng trọ. Ngày 25/11/2019, H đưa xe đến quán sửa chữa xe máy tại địa chỉ 49 Trần Hưng Đạo lắp đặt thêm một số phụ tùng xe máy, tổng chi phí thấy thẻ là 3.800.000 đồng, rồi đưa xe về sử dụng. Đến ngày 06/12/2019, H tự giác giao nộp tài sản trộm cắp được cho Cơ quan

CSDT – Công an thành phố Đồng Hới. Kết luận định giá số 95/KL-ĐG ngày 27/12/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, BKS: 73H1-151.10, màu xám trắng, trị giá 21.000.000 đồng. Vật chứng đã được trả lại cho bị hại và không có yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ tư: Khoảng 08h15' ngày 23/11/2019, Hoàng Đại H phát hiện phòng trọ số 08 của chị Đoàn Thị H1 ở dãy trọ ngõ 186 Lý Thường Kiệt, thành phố Đồng Hới đi vắng, không có người trông giữ. H lấy 01 búa sắt ở dãy trọ đập chốt phòng trọ đi vào bên trong lấy trộm 01 con heo đất màu vàng. Sau khi lấy trộm H đập vỡ và lấy số tiền 6.000.000 đồng tiêu xài. Vật chứng là chiếc búa và phần con heo đất bị đập vỡ H vứt ở đâu không nhớ rõ, hiện không thu giữ được. Gia đình của bị cáo đã bồi thường cho chị Đoàn Thị H1 số tiền 6.000.000 đồng và bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Bản Cáo trạng số 22/CT-VKSĐH-KT ngày 12/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Hoàng Đại H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản khoản 1 Điều 52; điểm b, r, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng

cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian, địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Từ ngày 25/10 đến 23/11/2019 bị cáo H đã thực hiện liên tiếp 04 vụ trộm cắp trên địa bàn thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình gây thiệt hại 37.000.000 đồng. Bị cáo thường lang thang, lợi dụng sự sơ hở trong việc bảo quản tài sản của các chủ tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp với mục đích lấy tài sản để sử dụng và bán kiếm tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đủ sức khỏe, có đủ trình độ nhận thức, nhưng do thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện về đạo đức lối sống, chây lười trong lao động, muốn lấy tài sản của người khác để làm tài sản của mình, mặc dù biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bất chấp hậu quả. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp lần này tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng về hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, táo bạo khi thực hiện, chỉ trong thời gian ngắn mà thực hiện liên tiếp 4 vụ trộm cắp nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần, bị cáo khi lấy được tài sản thì lại sửa đổi nhằm che dấu, đánh lạc hướng sự phát hiện để sử dụng. Tổng tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 37.000.000đ. Hành vi của H cần phải được xử lý nghiêm minh và cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Do đó, HĐXX sẽ áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS để xét xử bị cáo. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thì bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi bị kiểm tra hành chính thì tự nguyện khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình thuộc trường hợp tự thú; đã tích cực tác động gia đình bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bà nội là người có công được tặng thưởng Bằng khen. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, r, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS cần xem xét cho bị cáo khi cân nhắc hình phạt.

Trong vụ án có Nguyễn Thị T, Nguyễn Công Th, Hoàng Đức N là những người liên quan nhưng không biết các tài sản trên do H trộm cắp nên không bị xử lý trách nhiệm hình sự nhưng cũng cần nêu ra tại phiên tòa để làm bài học chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo tuy là lao động chính nhưng mang tính tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Những vật chứng được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới thu giữ đã trả lại cho các bị hại và không ai có ý kiến gì. Đối với chiếc búa và con heo đất bị đập vỡ không xác định được bị cáo vứt ở đâu và không còn giá trị nên không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã được nhận lại tài sản cũng như được thưởng đầy đủ giá trị, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được bồi hoàn và không ai có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.  
Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Hoàng Đại H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52 ; điểm b, r, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đại H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/3/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Đại H 45 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 22/6/2020 để đảm bảo cho việc thi hành án.

**2. Về án phí sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Đại H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/6/2020). Nếu vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được niêm yết tại chính quyền địa phương.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Hoàng Thị Thanh Nhân**

